

Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ

Sông Hinh, ngày 11 tháng 03 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Cẩm G, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn H, huyện S, tỉnh P.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn H, huyện S, tỉnh P.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Công ty TNHH MTV A.

2. Cháu Nguyễn Sinh N, sinh ngày 20/4/2001 (Con đẻ của chị G, anh N).
Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn H, huyện S, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 110, 116, 118 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Cẩm G và anh Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con chung*:

Có hai con chung: Nguyễn Sinh N, sinh ngày 20/04/2001 và Nguyễn Nhật Lê N, sinh ngày 30/9/2008. Cháu N hiện đã thành niên và có đủ khả năng lao động nên không có yêu cầu gì.

Giao cho chị Lê Thị Cẩm G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Nhật Lê N, chị G không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Khi cần thiết, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên.

** Về tài sản chung:* Các đương sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, nợ chung của vợ chồng và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định như sau:

2.1. Giao cho chị Lê Thị Cẩm G được toàn quyền sở hữu đối với quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất:

- Thừa đất số 03, tờ bản đồ số 55, diện tích 290,1m², địa chỉ Khu phố M, thị trấn H, huyện S, tỉnh P, trong đó: Đất ở 100m², đất trồng cây lâu năm 190,1m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 417250 do Sở Tài nguyên và Môi Trường tỉnh P cấp ngày 12 tháng 4 năm 2017, số vào sổ cấp GCN: CS 07044.

- Thừa đất số 940, tờ bản đồ số 24, diện tích 360m², địa chỉ Buôn Dh, xã E, huyện S, tỉnh P, trong đó: Đất ở 200m², đất trồng cây hàng năm khác 160m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 498591 do UBND huyện S cấp ngày 17 tháng 7 năm 2017, số vào sổ cấp GCN: CH 00638.

- Thừa đất số 191, tờ bản đồ số 35, diện tích 885m², địa chỉ Buôn C, xã E, huyện S, tỉnh P, trong đó: Đất ở 200m², đất trồng cây hàng năm khác 685m², theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BY 616407 do UBND huyện S cấp ngày 29 tháng 9 năm 2015, số vào sổ cấp GCN: CH 07387.

(Cả ba thửa đất trên hiện đang thế chấp để bảo đảm cho khoản vay 1.300.000.000 đồng tại Công ty TNHH A).

2.2. Chị Lê Thị Cẩm G có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH A số nợ vay gốc là 1.300.000.000 đồng và lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng ký ngày 10 tháng 7 năm 2020.

Trường hợp chị Giang không trả nợ theo hợp đồng vay thì Công ty TNHH A có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mãi tài sản thế chấp là

quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại các thửa đất nêu tại mục 2.1 để thu hồi nợ. Trường hợp tài sản bảo đảm không đủ trả nợ thì thực hiện như trường hợp không có tài sản bảo đảm và chị Giang vẫn có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH A đến khi hết nợ.

2.3. Giao cho anh Nguyễn Văn N được toàn quyền sở hữu đối với các tài sản sau:

- Thửa đất số 26, tờ bản đồ số 41, diện tích 4185,6m², địa chỉ Buôn Q, xã Đ, huyện S, tỉnh P, Mục đích sử dụng: Đất trồng cây hàng năm khác, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM 422834 do UBND huyện S cấp ngày 31 tháng 12 năm 2014, số vào sổ cấp GCN: CH 01580.

- Ô tô hiệu TOYOTA biển số 78A-058.41, số máy 2KDS501520, số khung 69G7F4022273 do anh Nguyễn Văn N đứng tên sở hữu, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 014787 do Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh P cấp ngày 12/12/2018.

- Những tài sản là đồ gỗ trong gia đình.

2.4. Tặng cho cháu Nguyễn Sinh N tài sản chung của chị G và anh Nhân quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với quyền sử dụng đất tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 92, diện tích 10025,6m², địa chỉ Thôn E, xã E, huyện S, tỉnh P, Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số By 561427 do Ủy ban nhân dân huyện S cấp ngày 07 tháng 9 năm 2015, số vào sổ cấp GCN: CS 05923. (Cháu N được toàn quyền sở hữu đối với tài sản này).

** Về án phí:*

- Chị Lê Thị Cẩm G tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn là 150.000 đồng, được tính trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Giang đã nộp tại biên lai thu tiền số 0005761 ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh, trả lại cho chị G 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

- Các đương sự tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định trước khi Tòa án tiến hành hòa giải nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sông Hinh (02);
- THADS huyện Sông Hinh;
- UBND thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Bùi Lưu Chúc

